

Bản án số: 129/2026/KDTM-ST

Ngày: 09/9/2026.

“Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Duy Hiếu;

2. Ông Nguyễn Văn Lén.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chau Chanh Đô Ra - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên tòa: Bà Trâm Ngọc Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 14 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 265/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2026, về việc: *“Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 767/2026/QĐXXST-DS ngày 31/7/2026 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q (gọi tắt là V1). Địa chỉ trụ sở: Tầng A (Tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S - A A, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Thanh V, ông Lê Trung K, ông Đỗ Đình B, ông Huỳnh Duy T, ông Nguyễn Văn G; địa chỉ liên hệ: Số A khu A, TTTM phức hợp Cần Thơ C, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ. (có mặt ông Lê Trung K)

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 2003;

Căn cước công dân: 089203004405

Nơi thường trú: Ấp V, xã A, tỉnh An Giang. Nơi đăng ký kinh doanh: Số G N, khóm X, phường T, tỉnh An Giang.

(Đại diện cho nguyên đơn ông Lê Trung K có mặt; vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Văn H; đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q (do ông ông Ngô Thanh V, ông Lê Trung K, ông Đỗ Đình B, ông Huỳnh Duy T và ông Nguyễn Văn G đại diện) và trình bày tại phiên tòa có nội dung như sau: Ông Nguyễn Văn H có thỏa thuận ký hợp đồng tín dụng số: 107121143.25 ngày 28/3/2025 (kèm khế ước nhận nợ số 107134355), để vay số tiền là 800.000.000đ, lãi suất thả nổi theo thời điểm, thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay là để bổ sung vốn kinh doanh, hình thức trả vốn cuối kỳ và lãi thanh toán hàng tháng; khi vay có thể chấp tài sản là nền thổ cư theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà gắn liền tài sản trên đất số vào sổ: CN00358 cấp ngày 03/3/2025 (cập nhật chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H ngày 11/3/2025) theo hợp đồng thế chấp số: 9844638.25.695 ngày 28/3/2025, để đảm bảo toàn bộ nghĩa vụ (bao gồm cả gốc, lãi, phí và các khoản phải trả khác). Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn H đã nhiều lần vi phạm thời hạn trả nợ, không thực hiện nghĩa vụ đúng hạn đã ký kết theo hợp đồng; vốn không trả được khoản nào, lãi trả được 2.892.688đ và số nợ đã chuyển sang quá hạn từ ngày 20/9/2025.*

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Q (V1) yêu cầu ông Nguyễn Văn H thanh toán số nợ vốn và lãi suất trong hạn, quá hạn đến nay theo bảng kê tính lãi ngày 09/9/2026, cụ thể: Vốn 800.000.000đ và lãi trong hạn, quá hạn là 127.528.134đ, tổng cộng cộng vốn lãi là 927.528.134đ. Yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng trên số nợ gốc kể từ ngày tuyên án đến khi thanh toán xong; nếu ông Nguyễn Văn H không tự nguyện thanh toán số tiền vốn, lãi theo yêu cầu thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án.

** Về phía bị đơn ông Nguyễn Văn H thì: Tòa án đã nhiều lần gửi thông báo, giấy mời ông Nguyễn Văn H đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối chiếu các khoản nợ nhưng tất cả các lần ông Nguyễn Văn H đều vắng mặt không lý do. Qua chứng cứ thu thập được xác định rằng ông Nguyễn Văn H có đăng ký thường trú tại ấp V, xã A, tỉnh An Giang và nơi đăng ký kinh doanh: Số G N, khóm X, phường T, tỉnh An Giang; hiện tại ông Nguyễn Văn H thường xuyên không có mặt tại địa chỉ sinh sống và kinh doanh; giấy tờ của Tòa án giao vẫn ký nhận nhưng không đến làm việc nên Tòa án đã thông qua Thừa phát L thực hiện các thủ tục tố tụng để mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - An Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, riêng bị đơn đã vi phạm về nghĩa vụ có mặt tại phiên tòa. Về quan điểm giải quyết vụ án: Ngân hàng V1 khởi kiện là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho ngân hàng vốn, lãi theo bảng chiết tính ngày 09/9/2026, đồng thời tiếp tục phải trả lãi theo hợp đồng tín dụng từ ngày 10/9/2026 cho đến khi trả xong; ngoài ra, buộc bị đơn chịu án phí, chi phí tố tụng theo quy định pháp luật.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] Về tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng, các bên có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận nên tranh chấp này là kinh doanh thương mại; do đó, Hội đồng xét xử cần điều chỉnh từ quan hệ tranh chấp dân sự thành tranh chấp kinh doanh thương mại là đúng quy định pháp luật; bị đơn ông Nguyễn Văn H đang cư trú tại xã A của tỉnh An Giang; căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân khu vực 14 - An Giang thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

Về nội dung:

[2] Về quan hệ hợp đồng tín dụng:

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng số: 107121143.25 ngày 28/3/2025, được ký giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q (phòng G1 - chi nhánh A) với ông Nguyễn Văn H có nội dung: “Ông Nguyễn Văn H vay của Ngân hàng V1 số tiền 800.000.000đ, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất thả nổi theo thời điểm, mục đích vay là để bổ sung vốn kinh doanh; ngoài ra, còn có những cam kết khác nếu không thực hiện đúng hợp đồng”. Xét hợp đồng đã được hai bên ký kết trên cơ sở tự nguyện và phù hợp theo quy định tại Điều 94 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có giá trị pháp lý buộc các bên phải thực hiện; phía đại diện Ngân hàng V1 xác định ông Nguyễn Văn H đã vi phạm hợp đồng trả lãi theo định kỳ từ ngày 20/9/2025 đến nay, số tiền nợ vốn vẫn chưa thanh toán là 800.000.000đ; trong quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa thì ông Nguyễn Văn H không cung cấp được bất kỳ chứng cứ khách quan nào thể hiện đã thanh toán đầy đủ lãi suất cho ngân hàng nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng; căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, việc nguyên đơn ngân hàng V1 yêu cầu ông Nguyễn Văn H trả nợ trước hạn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2] Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q yêu cầu tính lãi suất trong hạn, quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 107121143.25 ngày 28/3/2025 đến nay theo bảng chiết tính ngày 09/9/2026 tổng cộng 927.528.134đ; ngoài ra, yêu cầu tính lãi trên số nợ gốc 800.000.000đ đến khi thanh toán xong số nợ. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng*”; trong trường hợp này, giữa Ngân hàng V1 và ông Nguyễn Văn H thỏa

thuận lãi suất thả nổi theo thị trường tại thời điểm nên phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán toàn bộ lãi suất theo bảng chiết tính ngày 09/9/2026 là phù hợp nên được chấp nhận; đồng thời, buộc ông Nguyễn Văn H còn phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo hợp đồng đối với số vốn gốc 800.000.000đ đến khi thanh toán xong.

[3] Xét hợp đồng thế chấp số: 9844638.25.695 ngày 28/3/2025 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Q (phòng G1 - chi nhánh A) với ông Nguyễn Văn H có nội dung: “*Ông Nguyễn Văn H đồng ý thế chấp toàn bộ tài sản, gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà gắn liền tài sản trên đất số vào số: CN00358 cấp ngày 03/3/2025 (cập nhật chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H ngày 11/3/2025); đất tọa lạc tại phường V, tỉnh An Giang, để đảm bảo số tiền đã vay vốn, lãi và các khoản phí theo hợp đồng tín dụng đã ký kết*”. Về nội dung, hình thức của hợp đồng đã được công chứng, đăng ký thế chấp, đã tuân thủ đúng theo các quy định tại Điều 317, Điều 319 của Bộ luật Dân sự 2015 và đến thời điểm này không bên nào có tranh chấp về các điều khoản trong hợp đồng và đồng thời không có bên thứ ba tranh chấp, khiếu nại. Do đó, hợp đồng thế chấp số: 9844638.25.695 ngày 28/3/2025 có giá trị pháp lý và sẽ được ưu tiên đảm bảo cho khoản nợ đã được thỏa thuận thế chấp trong hợp đồng.

[4] Về án phí, lệ phí sơ thẩm: Do bị buộc trả nợ cho Ngân hàng V1 nên ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí và chi phí thẩm định tài sản tranh chấp theo quy định pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với những nhận định trên nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 179, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91, Điều 94, khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 317, Điều 319 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* *Tuyên xử*: Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Q (do ông Lê Trung K đại diện).

- Buộc ông Nguyễn Văn H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền vốn là 800.000.000đ, số tiền lãi trong hạn và quá hạn là 127.528.134đ; tổng cộng vốn, lãi phải trả là 927.528.134đ (Chín trăm hai mươi bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn một trăm ba mươi bốn đồng).

- Ông Nguyễn Văn H tiếp tục phải trả lãi trên nợ gốc 800.000.000đ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q, theo mức lãi suất trong hạn, quá hạn theo hợp đồng, kể từ ngày 10/9/2026 đến ngày thực hiện nghĩa vụ trả nợ xong.

- Trong trường hợp ông Nguyễn Văn H không thực hiện thanh toán vốn, lãi hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản bảo đảm theo quy định pháp luật theo hợp đồng thế chấp số: 9844638.25.695 ngày 28/3/2025.

* Về án phí, lệ phí và chi phí tố tụng:

- Ông Nguyễn Văn H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tổng cộng là 39.825.000đ (*Ba mươi chín triệu tám trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

- Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí nên được hoàn lại 18.335.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000300 ngày 15/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

- Buộc ông Nguyễn Văn H chịu chi phí thẩm định tại chỗ 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*); do đại diện nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước nên ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho ngân hàng V1 biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 14-An Giang;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14;
- Dương sự;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hoàng Huy Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan điều tra CA huyện Châu Thành;
- Cơ quan THA hình sự huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều